

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ B**  
**TỈNH ĐỒNG NAI**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **857/2019/QĐST-HNGĐ**

*B, ngày 29 tháng 5 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1020/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, chia tài sản chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. **Chị Lý Kim O**, sinh năm 1989.

2. **Anh Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ thường trú: Ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, chị Lý Kim O nộp đơn khởi kiện tranh chấp ly hôn với anh Nguyễn Thanh P. Hồ sơ được Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân thành phố B tiếp nhận giải quyết. Quá trình vận động hòa giải, chị O và anh P thống nhất không hòa giải đoàn tụ và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề liên quan. Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân thành phố B đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn vào ngày 20/5/2019. Chị O, anh P cùng cư trú tại xã T, thành phố B và đã nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự. Do đó, đơn yêu cầu của chị O, anh P được Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý và giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

**[2] Về nội dung đơn yêu cầu:**

Chị Lý Kim O và anh Nguyễn Thanh P chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 120/CNKH, quyển số 01/2009 ngày 05/6/2009. Chị O, anh P có một con chung là cháu Nguyễn Trọng P1, sinh ngày 20/5/2010. Chị O, anh P xác định không có nợ chung, tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình chung sống, anh chị thừa nhận hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc. Chị O, anh P xác định tình cảm không còn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ mà đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con chung, chia tài sản chung.

Xét thấy chị O, anh P thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con; sự thỏa thuận của chị O và anh P đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ con. Do đó, đủ cơ sở để Tòa án nhân dân thành phố B chấp nhận đơn yêu cầu của chị O và anh P.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Thanh P và chị Lý Kim O.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh P và chị Lý Kim O xác định có 01 con chung cháu Nguyễn Trọng P1, sinh ngày 20/5/2010. Anh P và chị O thống nhất giao cháu P1 cho anh P nuôi dưỡng, tạm thời chị O không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh P, chị O có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị O và anh P tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Chị O và anh P khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Thanh P và chị Lý Kim O mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp

theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0008114 ngày 21/5/2019 của Chi Cục thi hành án Dân sự thành phố B, anh P và chị O đã nộp đủ lệ phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân xã T, thành phố B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phú**